TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1097/2026/HS-ST
Ngày: 30/07/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Thanh Tú

2. Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương và Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 30 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 851/2026/HSST ngày 17/6/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1038/2026/QĐXXST-HS ngày 30/6/2026, đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Gia Bảo N1; sinh năm 2001 tại tỉnh Kiên Giang; CCCD số ***; Thường trú: X X, phường X, thành phố X (nay là phường X), tỉnh Kiên Giang; Nơi ở hiện tại: X X, Phường X, quận X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế V1 và bà Phan Thị Kim H1; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000 nhỏ nhất sinh năm 2005; Bị cáo chưa có chồng con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/11/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

2/ Nguyễn Thanh T1; sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số ***; Thường trú và nơi ở: X X, phường X, quận X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Minh N2 và bà Dương Thị H2; Bị cáo là con đầu trong gia đình có 2 người con, nhỏ nhất sinh năm 2003; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/11/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

3/ Hoàng Hồng Q1; sinh năm 2000 tại tỉnh Phú Thọ; CCCD số ***; Thường trú: xóm X, xã X, huyện X (nay là xã X), tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: X X, khu phố X, phường X, quận X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Hà Thị D1; Bị cáo là con út trong gia đình có 2 người con, lớn nhất sinh năm 1992; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/12/2024 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

4/ Nguyễn Văn T2; sinh năm 1990 tại tỉnh Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ); CCCD số ***; Thường trú: ấp X, xã X, huyện X, tỉnh Hậu Giang (nay là xã X, thành phố Cần Thơ); Nơi ở hiện tại: X X, phường X, Quận X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông NLQ1 và bà Lê Thị P; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 5 người con, lớn nhất sinh năm 1989 nhỏ nhất sinh năm 2003; Bị cáo có vợ là bà Nguyễn Ngọc H3 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2010 nhỏ nhất 2015.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác, nên không áp dụng biện pháp tạm giam trong vụ án này.

(Có mặt tại phiên tòa)

Những người tham gia tố tụng khác:

1/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông NLQ1, sinh năm 1970. (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã X, huyện X, tỉnh Hậu Giang (nay là xã X, thành phố Cần Thơ)

2/ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1: Bà Phùng Thị Huyền – Công ty Luật TNHH A+ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3/ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T1: Bà Lê Nguyễn Quỳnh Thi – Văn phòng luật sư Quỳnh Thi thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/10/2023, Nguyễn Thanh T1 tổ chức sinh nhật tại nhà số X X, Phường X, quận X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh và mời Bùi Đức Bảo N3, Nguyễn Gia Bảo N1, Nguyễn Thị Như Q2, Nguyễn Thị Thanh T3, Nguyễn Viết Nhật Q3, Lê Hoàng V2, Phạm Nguyễn Nhật V3 tham dự. Cả nhóm ăn uống đến khoảng 23 giờ thì Bùi Đức Bảo N3 và Nguyễn Gia Bảo N1 rủ tất cả về căn hộ X chung cư X tại phường X, thành phố X (Căn hộ này do Nguyễn Gia Bảo N1 và Bùi Đức Bảo N3 cùng thuê để ở với giá 24.000.000 đồng/tháng, mỗi người trả 12.000.000 đồng/tháng và Nguyễn Gia Bảo N1 đại diện ký hợp đồng thuê với chủ căn hộ là anh Nguyễn Thành N4) để tiếp tục ăn uống. Khi cả nhóm ngồi trên xe về nhà N1, T1 và Bùi Đức Bảo N3 bàn mua ma túy để sử dụng và Bùi Đức Bảo N3 đã đặt mua ma túy Ketamine, "nước vui", bóng cười.

Khoảng 01 giờ ngày 18/10/2023, cả nhóm đến Chung cư; mọi người lên căn hộ trước, T1 chờ để lấy ma túy nên lên sau. Tại căn hộ, Q2 đề nghị hùn tiền mua ma túy nhưng T1 không đồng ý vì là sinh nhật của T1. Nguyễn Gia Bảo N1 pha chế "nước vui" vào một cái tô và "nấu" ma túy đá Ketamine thành bột, đổ ra đĩa thủy tinh rồi mang lên phòng của Nguyễn Gia Bảo N1 ở tầng trên, đồng thời mở đèn, nhạc sẵn và đi tắm. Một lúc sau, T1 rủ tất cả lên căn phòng này để hít bóng cười và sử dụng chất ma túy.

Bùi Đức Bảo N3, Nguyễn Thị Như Q2, Nguyễn Thanh T1, Nguyễn Viết Nhật Q3, Lê Hoàng V2, Phạm Nguyễn Nhật V3 cùng hút bóng cười trước (T3 không hút). Sau khi Nguyễn Gia Bảo N1 tắm ra thì lấy muỗng múc "nước vui" đưa cho mọi người sử dụng; sau đó, mọi người chuyển sang sử dụng ma túy Ketamine bằng cách dùng thẻ ATM kẻ bột ma túy thành nhiều đường nhỏ, dùng ống hút (là tờ tiền polyme được cuộn tròn, buộc lại bằng dây thun) một đầu đưa vào mũi, đầu còn lại đưa đến các đường ma túy trên đĩa rồi hít chất ma túy vào mũi. T3 không sử dụng ma túy nên ngồi một lúc thì đi xuống phòng của Bùi Đức Bảo N3 ở tầng dưới để ngủ; Q3, V3, V2 sử dụng bóng cười, không sử dụng ma túy "nước vui", Ketamine nên cũng lần lượt đi về trước. Nhóm Bùi Đức Bảo N3, Nguyễn Gia Bảo N1, Q2, T1 sử dụng ma túy, nghe nhạc đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì nghỉ.

Lúc 10 giờ 48 phút ngày 18/10/2023, T1 sử dụng tài khoản Ngân hàng

Techcombank số *** chuyển 11.200.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng MB số *** của Bùi Đức Bảo N3 trả lại tiền đã mua ma túy; đến 12 giờ 49 phút, T1 chuyển 2.400.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Sacombank số *** của Nguyễn Gia Bảo N1 nhờ mua thêm ma túy để sử dụng. Nguyễn Gia Bảo N1 liên hệ qua ứng dụng Telegram với số điện thoại của người bán ma túy do Bùi Đức Bảo N3 cho trước đó, đặt mua "1 chỉ 5" ma túy và chuyển khoản 2.400.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Sacombank số ***. Mặt khác, Nguyễn Văn T2 được đối tượng "đầu trên" (chưa rõ lai lịch) chỉ đạo giao số ma túy này cho Nguyễn Gia Bảo N1 nên T2 đã đặt giao bằng ứng dụng giao hàng công nghệ. Khi ma túy được giao đến, T1 đi xuống nhận.

Khoảng 18 giờ ngày 18/10/2023, Q2 gọi điện thoại rủ bạn trai tên Hoàng Hồng Q1 đến căn hộ để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Q1 đến nơi và Q2 dẫn lên căn hộ rồi cùng Nguyễn Gia Bảo N1 đi lên phòng ngủ ở tầng trên. Khoảng gần 21 giờ, Nguyễn Gia Bảo N1 mở nhạc, lấy tô "nước vui" uống trước rồi lần lượt Q2, Q1 uống. Một lúc sau, Nguyễn Gia Bảo N1 lấy đĩa chứa ma túy Ketamine sử dụng trước rồi Q2, Q1 lần lượt sử dụng. Khoảng 30 phút sau, T1 vào phòng, Q1 đưa đĩa đựng ma túy Ketamine cho T1 tự kẻ thành đường nhỏ và sử dụng. Sau đó, Q2 đi xuống tầng dưới gọi Bùi Đức Bảo N3 lên cùng sử dụng ma túy.

Khoảng hơn 0 giờ ngày 19/10/2023, cả nhóm sử dụng hết ma túy; Nguyễn Gia Bảo N1 muốn sử dụng tiếp nên đặt mua ma túy của đối tượng đã đặt mua vào buổi trưa. Q1 trả tiền lần mua ma túy này bằng cách chuyển 4.400.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MBBank số *** của Q1 vào tài khoản *** mang tên NLQ1 do Nguyễn Gia Bảo N1 cung cấp, sau đó N1 chụp lại màn hình điện thoại của Q1 thể hiện đã chuyển tiền rồi gửi cho người bán để xác nhận đã thanh toán. Nguyễn Văn T2 theo chỉ đạo của "đầu trên" đã đặt giao số ma túy này qua ứng dụng giao hàng công nghệ. Khi ma túy được giao đến, Q2 đi lấy mang lên cho mọi người sử dụng đến khoảng 06 giờ thì đi ngủ. Quá trình sử dụng, Q1, T1 có kẻ ma túy trên đĩa thành đường nhỏ cho những người khác dùng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, mọi người phát hiện Q2 nằm bất tỉnh nên Q1, T1, Nguyễn Gia Bảo N1 đưa Q2 đến Bệnh viện Lê Văn Thịnh để cấp cứu nhưng Q2 đã tử vong. Sau đó, T1 cùng Q1, Bùi Đức Bảo N3 quay lại căn hộ dọn dẹp các đồ vật đã dùng để sử dụng ma túy rồi tất cả bỏ đi. Nguyễn Gia Bảo N1 ở lại bệnh viện đến khi được Công an phường X (nay là Công an phường X) mời về làm việc.

Kết quả khám nghiệm hiện trường tại căn hộ X thu giữ: 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, bên trong thùng rác tại nhà vệ sinh tầng trệt; 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng bị uốn cong hai cạnh bên, tại cầu thang bộ lên tầng 1; 01 túi nylon kích thước 5cmx5cm bên trong có chất bột không màu, trên mặt nắp nhựa đệm ngồi, tại bồn cầu bên trong nhà vệ sinh trên

tầng 1; 01 túi nylon, kích thước 7cmx5cm nằm trên mặt nước trong lỗ xả trong bồn cầu. Tại phòng ngủ ở tầng trên ghi nhận có 01 hộp đèn chiếu laser màu đen; giữa giường ngủ và tường trước có 01 loa có quai xách. Kết quả giám định pháp y tử thi xác định kết luận: Nguyễn Thị Như Q2 chết do phù phổi cấp do sử dụng ma túy - trên cơ sở tìm thấy Ketamine, DMA, Methamphetamine trong máu.

Kết quả giám định chất ma túy đối với các đồ vật thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Chất bột màu trắng bên trong gói nylon là ma túy Ketamine, có khối lượng 0,0372g. Nguyễn Văn T2 khai được các "đầu trên" (chưa rõ lai lịch) giao giữ sẵn các chất ma túy; khi các "đầu trên" được khách đặt mua sẽ nhắn lại thông tin cho T2 để chuẩn bị ma túy và đặt giao cho khách qua các ứng dụng giao hàng công nghệ; T2 được hưởng 250.000 đồng/đơn và phải trả tiền phí vận chuyển. Ngoài ra, T2 đã nhờ cha ruột tên NLQ1 đứng tên mở tài khoản số *** để T2 sử dụng nhưng sau đó, T2 đã cung cấp tài khoản này cho các "đầu trên" dùng để nhận tiền bán ma túy do khách thanh toán; theo đó, T2 được các "đầu trên" trả công thêm 10.000.000 đồng/tháng. T2 xác định 02 giao dịch nhận 2.400.000 đồng từ tài khoản của Nguyễn Gia Bảo N1 và 4.400.000 đồng từ tài khoản của Hoàng Hồng Q1 là bán "nửa hộp 5" và "một hộp 5" chất ma túy. T2 xác định không quen biết, chưa từng gặp mặt Nguyễn Gia Bảo N1, Hoàng Hồng Q1.

Kết quả sao kê các tài khoản ngân hàng:

- Tài khoản số *** của anh Nguyễn Thành N4: Ngày 17/8/2023 có nhận 24.000.000 đồng tiền đặt cọc thuê căn hộ từ tài khoản *** của Bùi Đức Bảo N3 và 02 lần nhận 24.000.000 đồng tiền thuê căn hộ từ Nguyễn Gia Bảo N1 (tài khoản *** chuyển ngày 25/8/2023 và tài khoản số *** chuyển ngày 02/10/2023).

- Tài khoản số *** và số *** của Nguyễn Gia Bảo N1; số *** của Nguyễn Thanh T1; số *** của Hoàng Hồng Q1; số *** của NLQ1; số *** của Bùi Đức Bảo N3. Sao kê các tài khoản thể hiện có các lần chuyển tiền phù hợp với các giao dịch mua bán ma túy, trả tiền thuê nhà... như nội dung vụ án.

**** Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:***

- 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 100.000 đồng;

- 02 gói nylon rỗng;

- 01 USB 8Gb hiệu Kingston màu bạc chứa dữ liệu camera; 02 ổ cứng di động;

- 01 cái loa màu đỏ hiệu Urbanears;

- 04 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Gia Bảo N1 gồm: Iphone 15 Promax; Iphone 12; Iphone 15 Promax; Iphone 13;

- 01 điện thoại Iphone 14 Promax thu của Nguyễn Thanh T1;

- 01 Iphone 14 Promax, thu của Hoàng Hồng Q1;

Bản Cáo trạng số 270/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 03/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1, Nguyễn Thanh T1, Hoàng Hồng Q1 tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn T2 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đồng ý với các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng và không khiếu nại hay có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1, Nguyễn Thanh T1, Hoàng Hồng Q1, Nguyễn Văn T2 về hành vi, tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 từ 17 năm đến 18 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1 từ 16 năm đến 17 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Hồng Q1 từ 16 năm đến 17 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T2 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp với hình phạt 20 năm tù áp dụng đối với Nguyễn Văn T2 của Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2026/HS-ST ngày 24/4/2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là từ 27 năm 06 tháng đến 28 năm tù.

Phạt bổ sung bị cáo T2 số tiền 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1 có ý kiến tranh luận:

Luật sư không đồng tình với quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khi áp dụng Khoản 3 Điều 255 đối với bị cáo N1 vì lý do việc quy kết Nguyễn Gia Bảo N1 phải chịu trách nhiệm toàn bộ, trực tiếp và duy nhất cho cái chết của nạn nhân Nguyễn Thị Như Q2 là một sự suy diễn khiên cưỡng. Nhận định này đi ngược lại các nguyên tắc cốt lõi của khoa học pháp lý về việc xác định mối quan hệ nhân quả, hoàn toàn bỏ qua chuỗi 'Lỗi hỗn hợp' và sự kiện can thiệp độc lập của người thứ ba, qua đó làm đứt gãy hoàn toàn mối quan hệ nhân quả tất yếu giữa hành vi của bị cáo và hậu quả xảy ra.

Vì những lẽ đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhằm làm rõ nguyên nhân thực sự, trực tiếp dẫn đến cái chết của Q2. Đồng thời, Luật sư cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1 các tình tiết giảm nhẹ trong việc đánh giá mức độ và hành vi phạm tội.

Cụ thể những lập luận của Luật sư như sau:

1. Đề nghị Trả hồ sơ để Điều tra bổ sung do sự sự đứt gãy mối quan hệ nhân quả:

Luật sư không đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát khi cho rằng hành vi tổ chức sử dụng ma túy của N1 là nguyên nhân trực tiếp và duy nhất dẫn đến cái chết của nạn nhân Nguyễn Thị Như Q2. Các căn cứ gồm:

Chưa rõ nồng độ ma túy: Kết luận pháp y thiếu thông số **định lượng** nồng độ ma túy (Ketamine, MDMA, Methamphetamine) trong máu/phủ tạng để chứng minh nạn nhân chết do ngộ độc ma túy vượt ngưỡng độc tính hay do nguyên nhân khác.

Sự can thiệp độc lập của người thứ ba (Hoàng Hồng Q1):

Hoàng Hồng Q1 đã có hành vi quan hệ tình dục với Q2 (khoảng 02h00 sáng ngày 19/10/2023). Hành vi của Q1 nằm ngoài sự kiểm soát, nhận thức của bị cáo N1. Một lượng ma túy tồn dư dưới ngưỡng tử vong, nhưng kết hợp với một hành vi can thiệp độc lập từ bên thứ ba, việc gắng sức khi quan hệ tình dục kéo dài hoặc nghi vấn ngạt cơ học hoàn toàn có thể là nguyên nhân trực tiếp gây trụy tim/phù phổi cấp dẫn đến tử vong.

Xáo trộn hiện trường, can thiệp thi thể, tiêu hủy chứng cứ sinh học:

Theo ghi nhận qua Biên bản khám nghiệm hiện trường (Bút lục 293) và Biên bản trích xuất dữ liệu điện tử Camera (Bút lục 440), khi được bế ra thang máy đưa đi cấp cứu vào lúc 13h33:04, toàn bộ mái tóc của nạn nhân Q2 và Hoàng Hồng Q1 đều ướt sũng nước.

Phân tích về trang phục và cá tính của nạn nhân: Đáng chú ý và phi lý hơn, nạn nhân Q2 - một phụ nữ trẻ vốn được tất cả bạn bè xác nhận là có lối sống rất sạch sẽ, kỹ tính, chỉn chu và luôn có ý thức giữ gìn hình ảnh cá nhân – lại được đưa đi cấp cứu trong tình trạng trang phục xộc xệch, chắp vá một cách kỳ lạ: mặc chiếc quần của chính mình nhưng phần áo lại là chiếc áo của Nguyễn Gia Bảo N1.

Lời khai giữa 3 bị cáo (N1, Q1, T1) về vị trí, tư thế phát hiện nạn nhân (nằm sấp trên gác hay nằm úp ở sofa hay ngồi trên ghế) hoàn toàn mâu thuẫn nhưng chưa được cho đối chất, thực nghiệm điều tra.

Việc khám nghiệm tử thi đã bỏ qua việc khám nghiệm bộ phận sinh dục nạn nhân để thu thập mẫu dịch âm đạo/ADN.

Đối với Khám nghiệm tử thi (Bút lục 147-163) và Kết luận giám định (Bút lục 235-238) cho thấy vết hoen tử thi tập trung rõ rệt ở phần thân sau (lưng, mông). Theo nguyên lý pháp y, vết hoen ở lưng chỉ hình thành và cố định khi nạn nhân đã chết và giữ nguyên tư thể nằm ngữa trong nhiều giờ đồng hồ. Từ nguyên lý này, tôi thấy nhất thiết phải đánh giá lại lời khai Q1 và làm rõ thời gian chết của Q2 để dựng lại hiện trường vụ án từ lúc Q1 và Q2 quan hệ tình dục đến khi vị trí nơi Q2 ngủ.

Điểm bất thường trong việc khai báo sai lệch về tư thế, vị trí chết của nạn nhân giữa ba người là một tình tiết hết sức nhạy cảm, mang tính chìa khóa của vụ án. Thế nhưng, nó lại hoàn toàn không được Cơ quan điều tra tiến hành đối chất, thực nghiệm để làm rõ trong một vụ án đặc biệt nghiêm trọng có người chết.

Do đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử ra quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung, đồng thời yêu cầu Cơ quan Cảnh sát Điều tra và Cơ quan Giám định thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhằm tránh bỏ lọt hành vi phạm tội:

Thứ nhất, đối với Cơ quan Giám định Pháp y, yêu cầu trả lời bằng văn bản các vấn đề sau:

- Trưng cầu giám định lại để xác định định lượng nồng độ ma túy (Ketamine, MDMA, Methamphetamine) trong máu và phủ tạng của nạn nhân là bao nhiêu? Căn cứ vào Y văn, nồng độ này đã đạt đến ngưỡng độc tính gây tử vong độc lập hay chưa?

- Dưới tác động của hỗn hợp ma túy kích thích mạnh, sự gắng sức thế lực tột độ do hành vi quan hệ tình dục kéo dài có thể được xem là nguyên nhân trực tiếp hoặc yếu tố cộng hưởng làm quá tải hệ tim mạch, gây trụy tim, phù phổi cấp dẫn đến tử vong không?

- Dấu hiệu "phù phổi cấp" ghi nhận trên tử thi có loại trừ được hoàn toàn nguyên nhân tử vong do ngạt cơ học (như chèn gối, bịt mũi miệng, chèn ép ngực) không để lại dấu vết ngoài da hay không?

- Yêu cầu tiến hành khám nghiệm bổ sung (nếu còn mẫu lưu) hoặc ghi nhận sự thiếu sót nghiêm trọng trong việc không khám nghiệm bộ phận sinh dục của nạn nhân để tìm ADN/tinh trùng, nhằm xác định tính chất của cuộc quan hệ (tự nguyện hay cưỡng ép).

Thứ hai, đối với Cơ quan Cảnh sát Điều tra, yêu cầu tiến hành các biện pháp điều tra trực tiếp:

- Thu thập thông tin về tiểu sử bệnh án của Q2 để có bức tranh toàn cảnh của sự việc.

- Thu thập chiếc áo của Q2 hôm xảy ra sự việc để trưng cầu giám định các vết tích có trên áo.

- Tiến hành thực nghiệm điều tra hiện trường (có sự tham gia của Luật sư):

Yêu cầu các bị can N1, Q1, T1 diễn lại độc lập vị trí và tư thế phát hiện tử thi để làm rõ mâu thuẫn lời khai của các bị cáo là "nằm sấp trên gác" với "nằm úp ở sofa" hay "ngồi trên ghế".

Yêu cầu dựng lại hiện trường về việc quan hệ tình dục giữa Q1 và Q2.

- Tiến hành đối chất và xét hỏi bổ sung đối với Hoàng Hồng Q1 nhằm làm rõ bằng được các câu hỏi:

Tại sao Q1 lại tự ý thay đồ cho nạn nhân Q2 (từ đồ của Q2 sang áo của N1)? Động cơ và mục đích thực sự của việc thay đồ, tắm rửa là gì? Hành vi này diễn ra khi Q2 đang ở trạng thái nào (còn sống hay đã mất nhận thức/đã chết)?

Tại sao khi đưa đi cấp cứu, tóc của Q1 và Q2 đều ướt sũng? Có sự cố vật lý hay xô xát gì đã xảy ra trong không gian nhà vệ sinh không?

- Điều tra làm rõ động cơ che giấu tội phạm: Cần điều tra sâu hơn việc Q1 và T1 lập tức quay lại căn hộ dọn dẹp hiện trường ngay sau khi bác sĩ báo Q2 tử vong là nhằm che giấu hành vi tổ chức sử dụng ma túy chung hay nhằm xóa đi dấu vết của một sự cố khác nghiêm trọng hơn có liên quan trực tiếp đến Q1?

2. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo N1

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại tình tiết định khung "làm chết người". Đồng thời, đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ sâu sắc để cho bị cáo mức án khoan hồng nhất, thấu tình đạt lý, dưới mức án thấp nhất của khung hình phạt:

Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Gia đình có đóng góp cho An ninh Tổ quốc: Cha ruột (ông Nguyễn Thế V1) có thành tích xuất sắc, được Giám đốc Công an tỉnh Kiên Giang tặng Giấy khen năm 2011 theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hoàn cảnh gia đình đặc biệt: Mẹ ruột là bà Phan Thị Kim H1 bị Ung thư tuyến vú giai đoạn IIA (đã phẫu thuật, đang hóa trị) và bị tắc đường mật mãn tính theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và không yêu cầu bồi thường thiệt hại: Mẹ ruột của nạn nhân là bà Nguyễn Thị Thúy L đã có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N1 và không yêu cầu bồi thường dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Thanh T1 có ý kiến tranh luận:

Qua phần xét hỏi công khai tại phiên toà hôm nay, luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1 đã đặt ra nhiều câu hỏi và bị cáo N1 đã khai báo một số nội dung mới phát sinh không có trong các bút lục hồ sơ vụ án. Từ nội dung xét hỏi, có thể thấy Luật sư bào chữa cho bị cáo N1 đang hướng đến việc trình bày một số vấn đề mà theo luật sư chưa được Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ đầy đủ. Đối với những nội dung này, trong trường hợp sau phần tranh luận, nếu Hội đồng xét xử thận trọng xét thấy cần trả hồ sơ để điều tra bổ sung nhưng theo hướng không làm xấu đi tình trạng của bị cáo T1 thì Luật sư không có ý kiến.

Đối với phần luận tội của Viện kiểm sát, luật sư không có quan điểm phản biện về tội danh cũng như điều khoản định khung, nhưng luật sư không đồng ý với mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với trường hợp phạm tội của bị cáo T1, do vậy luật sư tập trung bào chữa một số nội dung để xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T1 như sau:

1. Giới hạn vai trò và tính chất hành vi của bị cáo T1

Hành vi mang tính bộc phát, không khởi xướng: T1 tổ chức sinh nhật tại nhà của bị cáo T1. Việc rủ cả nhóm về căn hộ khác chơi tiếp và đặt mua ma túy do Bùi Đức Bảo N3 khởi xướng và thực hiện trên đường đi. T1 chỉ là người đồng ý tham gia với vai trò thành viên, không lên kế hoạch từ trước.

Việc chuyển tiền trả chi phí ma túy: T1 chuyển khoản lại số tiền Bùi Đức Bảo N3 và Nguyễn Gia Bảo N1 đã mua ma túy là xuất phát từ việc bị cáo cho rằng đó là sinh nhật của mình nên chủ động thanh toán, không đồng nghĩa với việc bị cáo giữ vai trò chi phối hay điều hành việc sử dụng ma túy.

2. Không có mối quan hệ nhân quả trực tiếp giữa hành vi và hậu quả chết người

Hành vi không tác động trực tiếp: T1 không ép buộc, không trực tiếp đưa ma túy vào cơ thể nạn nhân Nguyễn Thị Như Q2, không kiểm soát liều lượng, chủng loại hay cách thức nạn nhân sử dụng ma túy.

Hậu quả từ cơ chế sinh học phức tạp: Nạn nhân tử vong do "phù phổi cấp do sử dụng ma túy" (hỗn hợp Ketamine, MDMA, Methamphetamine). Hậu quả chết người là sự kết hợp của nhiều yếu tố độc lập; giữa hành vi của T1 và hậu quả tử vong chỉ có mối quan hệ điều kiện, không phải nhân quả trực tiếp.

Ý thức không bao trùm hậu quả: T1 không lường trước được hậu quả chết người. Ngay khi phát hiện nạn nhân bất tỉnh, T1 đã chủ động cùng bạn bè đưa nạn nhân đi cấp cứu ngay tại Bệnh viện Lê Văn Thịnh, thể hiện sự ứng xử tích cực chứ không bỏ mặc.

3. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đề nghị Hội đồng xem xét và áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Gia đình nạn nhân xác nhận sự việc ngoài ý muốn, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu bồi thường; Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đang là sinh viên Cao đẳng. Gia đình bị cáo có công với cách mạng và hoàn cảnh khó khăn: Ông nội là bệnh binh 81% (nhiễm chất độc da cam), cha là quân nhân phục vụ 25 năm được tặng nhiều huân/huy chương; mẹ bị ung thư tuyến giáp; cha mẹ thường xuyên làm từ thiện là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những lập luận trên, Luật sư đối với Hội đồng xét xử:

Trường hợp Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử: Đánh giá đúng bản chất hành vi, không quy toàn bộ trách nhiệm hậu quả chết người cho T1; áp dụng tối đa các tình tiết giảm nhẹ để phạt bị cáo mức án nhẹ hơn mức Viện Kiểm sát đề nghị (17–18 năm tù), thậm chí dưới mức tối thiểu của khung hình phạt bị truy tố.

Trường hợp Trả hồ sơ điều tra bổ sung: Nếu Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết mới từ phía bị cáo N1 mà quyết định trả hồ sơ, phía Luật sư không có ý kiến miễn là việc điều tra bổ sung không gây bất lợi cho bị cáo T1

Ý kiến tranh luận lại của Đại diện Viện Kiểm sát:

Đối với ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo N1: Ý kiến Luật sư cho rằng Kết luận giám định giả thì cần thiết giám định lại nhưng Luật sư cho rằng kết luận giám định không làm rõ nguyên nhân chết của Q2 là không có căn cứ. Việc xác định lỗi của cơ quan chức năng hay không phải do cơ quan có chức năng quyết định. Việc đánh giá nghiên cứu khoa học phải do người có năng lực liên quan thực hiện, không phải người bình thường tự nhận định. Kết luận giám định là phù hợp với lời khai nhận sự việc của các bị cáo và những người khác; đã có văn bản giải thích kết luận giám định theo công văn số 1213. Biên bản khám nghiệm tử thi cho thấy không thấy có dấu hiệu tác động bên ngoài, bị cáo N1 cũng khai nhận trong căn hộ không có camera nên cũng không ghi nhận các sự việc khác; việc quan hệ tình dục giữa Q1 và Q2 thì Q2 đã chết không có đối chứng; không có tài liệu, chứng cứ nào để nhận xét phiến diện có hành vi nào khác gây đến cái chết cho Q2. Vụ việc xảy ra từ năm 2023, lời khai của các bị cáo không phải là chứng cứ duy nhất mà căn cứ theo nhiều tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố thì Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện Kiểm sát mới khởi tố, truy tố đối với bị cáo; nếu bị cáo vẫn giữ thái độ khai báo không thành thật, không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là căn cứ xem xét có hay không áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Đối với ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo T1: Viện Kiểm sát không xác định bị cáo T1 tham gia trong vụ án với tư cách chủ mưu nhưng bị cáo T1 là người tham gia có tính chất tích cực. Bị cáo là người chi tiền mua ma túy cho mọi người tham gia; quá trình tổ chức sử dụng ma túy thì bị cáo là người sử dụng liên tục và kẻ ma túy cho người khác sử dụng; sau khi xảy ra sự việc bị cáo quay lại căn hộ để xóa dấu vết hiện trường nhằm che dấu tội phạm, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện chức năng điều tra nên Viện Kiểm sát mới đề nghị mức án như vậy với bị cáo T1. Do đó, Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo T1.

Ý kiến tranh luận của bị cáo Q1: Bị cáo không có ý kiến với việc khởi tố, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, bị cáo nhận thức được hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện và đã ăn năn hối cải. Bị cáo đồng ý chịu trách nhiệm hình sự do pháp luật quy định vì sự nông nổi, ham chơi của bị cáo và các bị cáo khác dẫn đến cái chết của Q2 nhưng bị cáo không đồng ý với tranh luận của người bào chữa cho bị cáo N1 khi hướng nguyên nhân cái chết của Q2 đến bị cáo. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra có mâu thuẫn do tại thời điểm xảy ra sự việc

bị cáo nghĩ các tình tiết đó không quá quan trọng, đồng thời sự việc đã lâu nên những lời khai sau có thể mâu thuẫn. Bản thân ý kiến trình bày của N1 và Luật sư cũng có mâu thuẫn nhất định. Việc quan hệ tình dục của bị cáo và Q2 là hết sức tự nhiên, do xuất phát từ mối quan hệ người yêu của bị cáo và Q2. Bị cáo là người được Q2 chủ động gọi điện đến để tham gia vui chơi cùng nhóm chứ không phải bị cáo tự đến tham gia. Bị cáo xác định lại lời khai của mình là bị cáo thấy Q2 nằm úp lên ghế sofa, chân dưới đất nên bị cáo có ý định bế Q2 lên giường cho Q2 ngủ nhưng thấy Q2 không có phản ứng gì nên bị cáo mới để Q2 ngồi lên ghế, lay gọi Q2 dậy, cấp cứu nhân tạo cho Q2 và kêu mọi người cùng đưa Q2 đi cấp cứu. Các lời khai của bị cáo cũng như các bị cáo khác không ai nói đến việc tóc của bị cáo hay Q2 ướt như người bào chữa trình bày. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử áp dụng mức án khoan hồng cho tất cả các bị cáo trong vụ án.

Bị cáo T1 không tranh luận chỉ nói lời sau cùng trong thời gian bị tạm giam đã nhận thức sâu sắc về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng mức án khoan hồng để bị cáo sớm quay về đời sống cộng đồng.

Bị cáo N1 đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ bổ sung như đề nghị của người bào chữa.

Bị cáo T2 không tranh luận chỉ nói lời sau cùng mong được sớm được đi chấp hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông NLQ1 vắng mặt, Việc vắng mặt của đương sự nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

Đối với người bào chữa chỉ định của bị cáo Hoàng Hồng Q1 thì trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo Q1 có văn bản từ chối người bào chữa chỉ định và tự thực hiện quyền bào chữa theo quy định tại Điều 77 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên thuộc trường hợp chấm dứt chỉ định người bào chữa.

Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo T1, Q1, T2 không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo N1 có khiếu nại đối với Bản Kết

luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 2529/BKLĐT-VPCQCSĐT ngày 15/11/2025 và đã được giải quyết khiếu nại bằng Quyết định giải quyết khiếu nại số 23033/QĐ-VPCQCSĐT-Đ2 ngày 12/12/2025 có kết quả không chấp nhận khiếu nại; bị cáo N1 trình bày đã nhận được kết quả giải quyết khiếu nại và không tiếp tục khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Từ ngày 17/10/2023 đến ngày 19/10/2023, Nguyễn Gia Bảo N1, Nguyễn Thanh T1, Hoàng Hồng Q1, Bùi Đức Bảo N3, Nguyễn Thị Như Q2 đã tổ chức sử dụng ma túy cùng nhau tại căn hộ X chung cư X, phường X, thành phố X (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh. Trong đó, bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1 và Bùi Đức Bảo N3 có vai trò cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy và đặt mua ma túy; Nguyễn Thanh T1 và Hoàng Hồng Q1 có vai trò trả tiền mua ma túy (T1 chuyển khoản trả 13.600.000 đồng; Q1 chuyển khoản 4.400.000 đồng) và kẻ đường ma túy để người khác sử dụng, hậu quả dẫn đến Nguyễn Thị Như Q2 tử vong.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Gia Bảo N1, Nguyễn Thanh T1, Hoàng Hồng Q1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Văn T2 có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Gia Bảo N1 nhiều lần (02 lần), nguồn ma túy T2 bán cho khách do "Đầu trên" (chưa rõ lai lịch) yêu cầu T2 cất giữ, khi có khách đặt mua ma túy, T2 sử dụng tài khoản ngân hàng mang tên NLQ1 (cha ruột của T2) để thực hiện nhận tiền mua bán ma túy và đặt xe công nghệ giao cho khách. Tiền công T2 trình bày được "Đầu trên" trả 10.000.000 đồng/tháng do cung cấp tài khoản ngân hàng để nhận tiền mua bán trái phép chất ma túy và số tiền hoa hồng 250.000 đồng/đơn hàng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 270/CT-VKSTP.HCM-P1 ngày 03/12/2025 truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

Đối với Bùi Đức Bảo N3 có hành vi rủ các bị cáo sử dụng ma túy, liên hệ đặt mua ma túy (lần đầu), cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy để các bị cáo và Q2 sử dụng. Ngày 24/9/2025, Cơ quan điều tra khởi tố bị cáo và ra lệnh bắt tạm giam đối với Bùi Đức Bảo N3; tuy nhiên Bùi Đức Bảo N3 đã bỏ trốn nên ngày 15/11/2025, Cơ quan điều tra đã tách vụ án và truy nã đối với N1,

sau khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng "Đầu trên" là người chỉ đạo Nguyễn Văn T2 mua bán ma túy, do T2 khai chưa rõ thông tin lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thanh T3, Nguyễn Viết Nhật Q3, Lê Hoàng V2, Phạm Nguyễn Nhật V3 có mặt tại căn hộ nhưng không tham gia việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xét thấy, các đối tượng này không liên quan đến việc tổ chức sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với các cá nhân nêu trên về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét Nguyễn Thị Thanh T3 và Lê Hoàng V2 có biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chưa tố giác tội phạm tới cơ quan chức năng, tuy nhiên ngay sau ngày diễn ra sự việc thì Q2 chết và cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra giải quyết vụ án, T3 và V2 đã cung cấp lời khai liên quan trong vụ án để làm cơ sở giải quyết vụ án; Nguyễn Viết Nhật Q3, Phạm Nguyễn Nhật V3 không biết việc các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với T3, V2, Q3, V3 về tội danh "Không tố giác tội phạm" là có căn cứ.

Đối với các tài liệu, chứng cứ là các giấy vay nợ thu giữ được của bị cáo Q1 đã tiến hành lấy lời khai của những người vay và của Q1 nhưng chưa làm rõ được mức lãi suất cho vay nên chưa có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q1 về tội danh "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra cần tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ và xử lý khi có căn cứ.

Đối với NLQ1 (cha ruột của Nguyễn Văn T2) được T2 nhờ đứng tên mở tài khoản ngân hàng, sau đó T2 trực tiếp sử dụng tài khoản này giao dịch mua bán ma túy. Việc T2 hoạt động mua bán ma túy thì ông Bờ không biết và không liên quan. Do đó, không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với NLQ1 là có căn cứ.

Đối với ý kiến của người bào chữa của bị cáo N1 cho rằng cần trả hồ sơ vụ án với các lý do được nêu phần tranh luận mục "NỘI DUNG VỤ ÁN", Hội đồng xét xử xét thấy: quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1 và người bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại với Kết luận giám định tử thi của Nguyễn Thị Như Q2 theo số 11785-23/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo N1 chỉ khiếu nại Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 2529/BKLĐT-VPCQCSĐT ngày 15/11/2025 có liên quan đến những câu từ xác định mức độ tham gia của bị cáo trong vụ án và đã được giải quyết khiếu nại. Tại văn bản số 1213/PC09-Đ4 ngày 09/8/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự,

Công an Thành phố Hồ Chí Minh cũng đã giải thích rõ nguyên nhân cái chết của Nguyễn Thị Như Q2 là do phù phổi cấp do sử dụng ma túy – trên cơ sở tìm thấy Ketamine, MDMA (ma túy tổng hợp), Methamphetamine (ma túy tổng hợp) trong máu (BL253). Tại Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi ngày 23/10/2023 (BL233) và Kết luận giám định tử thi (BL235) đều ghi nhận tình trạng các vị trí vùng đầu (da đầu, mũi, miệng, lỗ tai) không tổn thương, không có dịch lạ; xương khớp tứ chi không tổn thương; vùng cổ không tổn thương; vùng ngực và bụng không tụ máu dưới da và cơ... Lời khai của Q1 về việc Q1 và Q2 có quan hệ tình dục một lần vào lúc khoảng 02 giờ sáng ngày 19/10/2023 nhưng sau thời điểm đó các bị cáo và Q2 vẫn tiếp tục sử dụng ma túy đến sáng mới đi ngủ (lời khai của T1 tại bút lục 468; Lời khai của N1 tại Biên bản đối chất ngày 28/5/2025 bút lục 376, 377). Ngoài ra, các bị cáo đều không có lời khai nào xác định giữa Q1 và Q2 có mâu thuẫn, cãi vã nhau tại thời điểm vui chơi, sử dụng ma túy tại căn hộ của N1 thuê, không có căn cứ nào khác để nghi vấn cái chết của Q2 không phải do sử dụng ma túy gây ra. Lời khai của các bị cáo Q1, N1 và T1 đều có những mâu thuẫn với lời khai của chính mình trong quá trình điều tra về các mốc thời gian, vị trí nhưng tại căn hộ không có camera ghi nhận lại sự việc và tình tiết không làm thay đổi bản chất của vụ án. Do đó, ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo N1 về Kết luận giám định chưa xác định rõ nguyên nhân cái chết của Q2, các mâu thuẫn về lời khai và đề nghị trả hồ sơ bổ sung để giám định lại làm rõ nồng độ ma túy trong cơ thể Q2 và nguyên nhân thực tế cái chết của Q2 là không có căn cứ để chấp nhận.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1, Hoàng Hồng Q1, Nguyễn Thanh T1 thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến Nguyễn Thị Như Q2 tử vong nên thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1 có cha là ông Nguyễn Thế V1 được nhận Giấy khen của Công an tỉnh Kiên Giang vì có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ "An ninh tổ quốc", góp phần giữ gìn trật tự an toàn xã hội và mẹ là bà Phan Thị Kim H1 mắc bệnh ung thư, tắc mật nên có căn cứ

để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T1 có ông Nội là ông Nguyễn Duy T4 tham gia công tác tại chiến trường Quảng Trị bị nhiễm chất độc màu da cam, tỉ lệ thương tật 81%; bố là ông Nguyễn Minh N2 được nhận nhiều Huy chương chiến sĩ vẻ vang do Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trao tặng nên có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hình phạt đối với các bị cáo:

Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Gia Bảo N1, Nguyễn Thanh T1, Hoàng Hồng Q1 là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T2 là rất nghiêm trọng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, tàng trữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, làm tiền đề phát sinh nhiều tội phạm, tệ nạn xấu trong xã hội. Do đó, cần phải có mức án tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung trong toàn xã hội. Trong vụ án, Nguyễn Gia Bảo N1, Nguyễn Thanh T1, Hoàng Hồng Q1 tham gia có vai trò đồng phạm trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó, bị cáo N1 có vai trò cung cấp địa điểm, các dụng cụ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (loa, đèn chiếu), đặt mua ma túy và nấu "nước vui" cho các bị cáo khác sử dụng; bị cáo T1 là người chi trả tiền để mua ma túy cho các bị cáo cùng sử dụng nhưng chỉ là thanh toán lại do nghĩ là sinh nhật của mình nên mình chi trả, không phải là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo T1 tham gia xuyên suốt cuộc chơi và kẻ ma túy cho những người khác sử dụng; bị cáo Q1 là người đến tham gia sau, chuyển tiền thanh toán ma túy lần sau, kẻ ma túy cho các bị cáo khác sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá mức độ tích cực tham gia của T1 và N1 là ngang nhau, Q1 ở mức độ thấp hơn. Tuy nhiên, T1 và N1 có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có căn cứ để quyết định mức hình phạt của ba bị cáo là như nhau về cùng tội danh.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T2 vì lợi ích vật chất mà thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt một số tiền nhất định đối với bị cáo T2 để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 100.000 đồng là vật chứng

các bị cáo sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội và có giá trị nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 02 gói nylon rỗng không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- 01 cái loa màu đỏ hiệu Urbanears, 02 ổ cứng di động là vật chứng liên quan hành vi phạm tội và có giá trị nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước;.

- Đối với 04 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Gia Bảo N1 gồm: Iphone 15 Promax; Iphone 12; Iphone 15 Promax; Iphone 13; trong đó điện thoại Iphone 15 Promax, Imei1 số 356303482840400, Imei2 số 356303482840400 có liên quan đến hành vi phạm tội (nhắn tin đặt mua ma túy, nhận, chuyển tiền) và có giá trị nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước; các điện thoại khác không liên quan nên trả lại cho bị cáo N1.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 14 Promax thu của Nguyễn Thanh T1 có liên quan đến hành vi phạm tội (chuyển tiền) và có giá trị nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 Iphone 14 Promax, thu của Hoàng Hồng Q1 có liên quan đến hành vi phạm tội (chuyển tiền) và có giá trị nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.;

- 01 USB 8Gb hiệu Kingston màu bạc chứa dữ liệu camera chứa thông tin, dữ liệu, hình ảnh liên quan đến sự việc nên cần lưu trữ hồ sơ vụ án;

[6] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo T2 không xác định được số tiền thu lợi bất chính liên quan đến cho "Đầu trên" sử dụng tài khoản ngân hàng mang tên "NLQ1" thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên chưa có cơ sở truy thu đối với bị cáo. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án, bị cáo T2 hai lần thực hiện hành vi và thu lợi bất chính số tiền 500.000 đồng nên cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này và tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[7] Các nhận định đã nêu cũng là căn cứ và lập luận để chấp nhận hoặc không chấp nhận ý kiến bào chữa của các Luật sư và các bị cáo; ý kiến, đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Gia Bảo N1** 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù

về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2024.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T1** 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2024.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Hoàng Hồng Q1** 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T2** 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp với hình phạt 20 (hai mươi) năm tù áp dụng đối với Nguyễn Văn T2 của Bản án hình sự sơ thẩm số 262/2026/HS-ST ngày 24/4/2026 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 28 (hai mươi tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T2 số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng, sung quỹ Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T2 nộp số tiền thu lợi bất chính 500.000 (năm trăm nghìn) đồng, sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung quỹ 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 100.000 đồng (được lưu giữ trong gói phong bì dán kín đã nhập kho tang tài vật);

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói là phong bì được dán kín bên ngoài có dấu Công an phường X và 04 gói là các phong bì chứa mẫu vật được dán kín (gồm gói 1: bên ngoài có dấu công an phường, chữ ký của Nguyễn Gia Bảo N1; gói 2: bên ngoài có dấu công an phường, chữ ký của Nguyễn Gia Bảo N1 và Điều tra viên; gói 3 bên ngoài có chữ ký của Bùi Công D2 và điều tra viên; gói 4: 01 gói bên ngoài có chữ ký của Phạm Duy T5.);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 02 ổ cứng di động (01 cái hiệu Toshiba số S/N: 5V3PR95W và 01 cái hiệu WD Elements số S/N WXS1A9676332); 01 cái

loa màu đỏ có quai xách hiệu Urbanears;

- Trả lại cho Nguyễn Gia Bảo N1 03 điện thoại di động gồm: Iphone 15 Promax, số Imei 356616948469096; Iphone 12, imei1 số 35671211191746, imei2 số 356712115743775; Iphone 13, imei số 358546110468501.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 15 Promax, Imei1 số 356303482840400, Imei2 số 356303482840400 đã thu giữ của Nguyễn Gia Bảo N1;

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại Iphone 14 Promax, số Imei 352872337393082 và 01 Iphone 14 Promax, số máy MQ8R3LL/A, số Imei 356200545788784 thu giữ của Hoàng Hồng Q1 và của Nguyễn Thanh T1;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 USB 8Gb hiệu Kingston màu bạc chứa dữ liệu camera (được lưu giữ trong gói phong bì dán kín đã nhập kho tang tài vật);

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 140/BB2/26 ngày 08/12/2025 tại Kho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 Thành phố Hồ Chí Minh.)

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Kv2 – TP.HCM;
- Phòng PV06, PC10 - Công an TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Vương